

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 230/2025/DS-ST
Ngày: 08 - 04 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ôn Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Đặng Văn Ân

2- Bà Nguyễn Thị Nguyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuý Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 860/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 137/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Vạn L**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: 117/28A Điện Biên P, phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt và có nộp đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1960 (Thẻ luật sư số: 3057/LS ngày 01/08/2010 thuộc Đoàn luật sư Thành

phố Hồ Chí Minh). Văn phòng Luật sư Bùi Văn M, địa chỉ: 75 Ngô Q, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Bí đơn:

1. **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22;**
Địa chỉ: E1/30 Nguyễn Hữu T, khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của công ty: bà **Nguyễn Thị Vạn L**, chức vụ: Giám đốc. Hộ khẩu thường trú: D8/6A khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Bà **Nguyễn Thị Vạn L**, sinh năm 1975. Hộ khẩu thường trú: D8/6A khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Huỳnh Thị Kim A**, sinh năm: 1962. Địa chỉ: 242/97/7 Nguyễn Thiện T, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt và có nộp đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/08/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn - ông Trần Vạn L trình bày như sau:

Vào ngày 25/05/2022, ông L có đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 ký hợp đồng dịch vụ để thực hiện hợp thức hóa quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 19, tờ bản đồ số: 62 (BĐĐC) tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh với giá hợp đồng dịch vụ là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) không bao gồm các khoản thuế, lệ phí của nhà nước. Thanh toán làm 02 lần với hình thức chuyển khoản sau đó ra phiếu thu. Thời gian thực hiện 06 tháng làm việc (trừ chủ nhật và ngày lễ) kể từ ngày ông L cung cấp đầy đủ giấy tờ cho Công ty, phía ông L có cung tài liệu, giấy tờ chứng cứ và trả đủ tiền cho bên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 như sau:

- Đợt 1: ngày 25/5/2022 nhận 45.000.000 đồng.

- Đợt 2: ngày 08/08/2022 nhận 45.000.000 đồng.

- Đợt 3: ngày 21/09/2022 bà Nguyễn Thị Vạn L vay mượn thêm của ông L 50.000.000 đồng (dưới hình thức chuyển khoản).

Ngày 07/04/2023, bà Nguyễn Thị Vạn L có ký giấy hẹn đến ngày 10/05/2023 mà không làm được hồ sơ hợp thức hoá theo yêu cầu của ông L như hợp đồng dịch vụ đã ký thì sẽ hoàn trả lại số tiền 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và bản vẽ cho ông L, nếu không sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nay ông L yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L có trách nhiệm liên đới hoàn trả số tiền đã nhận là 140.000.000 đồng và tuyên hủy hợp đồng dịch vụ giữa ông L và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22.

Tại phiên tòa ông Trần Vạn L vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bị đơn – Đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L đã được Tòa án tổng đạt tại địa chỉ trụ sở chính: số E1/30 Nguyễn Hữu T, khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và địa chỉ thường trú: số D8/6A khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh của bà Nguyễn Thị Vạn L gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L vắng mặt không lý do.

Tại bản tự khai ngày 28/11/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim A trình bày như sau:

Bà Kim A là vợ hợp pháp của ông Trần Văn L, ngày 25/05/2022 ông L có đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 do bà Nguyễn Thị Văn L đại diện pháp luật ký hợp đồng dịch vụ để thực hiện hợp thức hóa quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 19, tờ bản đồ Số: 62 (BĐĐC) tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Văn L nhận đủ tiền theo hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 nhưng không thực hiện nên bà L có làm giấy hẹn và cam kết trả tiền cho chồng Bà Kim A. Số tiền này là tiền riêng của ông Trần Văn L nên Bà Kim A không có ý kiến hay yêu cầu gì và không có liên quan đến số tiền nêu trên.

Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị Kim A vắng mặt và nộp đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn – ông Trần Văn L có Luật sư Nguyễn Văn N trình bày:

Vào ngày 25/05/2022 ông Trần Văn L và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 có ký hợp đồng dịch vụ để thực hiện hợp thức hóa quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 19, tờ bản đồ số: 62 (BĐĐC) tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, Thời gian thực hiện 06 tháng làm việc, với giá hợp đồng dịch vụ là 90.000.000 đồng và đã giao đủ tiền, đến ngày 21/09/2022 bà Nguyễn Thị Văn L vay mượn thêm của ông L 50.000.000 đồng. Đến ngày 07/04/2023 bà Nguyễn Thị Văn L có ký giấy hẹn đến ngày 10/05/2023 mà không làm được hồ sơ hợp thức hoá theo yêu cầu của ông L thì sẽ hoàn trả lại số tiền 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và bản vẽ cho ông L, nếu không sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên hủy hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022, buộc Công ty Trách

nhệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L có trách nhiệm liên đới trả số tiền 140.000.000 đồng cho ông Trần Vạn L.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên việc xác định quan hệ tranh chấp chưa đầy đủ, cần bổ sung thêm quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Về việc giải quyết vụ án dân sự: Căn cứ hợp đồng dịch vụ ký ngày 25/05/2022 giữa Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 có cơ sở xác định đây là hợp đồng dịch vụ về hợp thức hoá nhà đất tại địa chỉ thị trấn T, huyện B, giá trị hợp đồng là 90.000.000 đồng, thời gian thực hiện là 6 tháng trừ chủ nhật và ngày lễ. Đến ngày 21/09/2022 ông L đã chuyển khoản cho bà Nguyễn Thị Vạn L vay số tiền 50.000.000 đồng, không lãi suất, không thời hạn. Đến ngày 07/04/2023, bà L lập giấy hẹn đến ngày 10/05/2023 sẽ trả cho ông L 145.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bà L vắng mặt và chưa thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho ông L, việc ông L yêu cầu Tòa án buộc bà L trả số tiền 140.000.000 đồng là có lợi cho bị đơn và phù hợp quy định tại Điều 463, khoản 1 Điều 469, Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên huỷ hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 giữa nguyên đơn và bị đơn ; Buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 trả cho ông L 90.000.000 đồng ; Buộc bà Nguyễn Thị Vạn L trả cho ông L 50.000.000 đồng. Không chấp nhận đối với yêu cầu của ông L buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 liên đới với bà L hoàn trả cho ông L số tiền 50.000.000 đồng theo uỷ nhiệm chi ngày 21/09/2022. Về án phí: đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Trần Vạn L nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L trả số tiền theo hợp đồng dịch vụ và giấy cam kết trả số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

[2] Theo kết quả cung cấp thông tin doanh nghiệp của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh gửi cho Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh (Công văn số 10967/ĐKKD-T6 ngày 23/11/202T) thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 có địa chỉ trụ sở chính: số E1/30 Nguyễn Hữu T, khu phố X, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh và người đại diện theo pháp luật của công ty là bà Nguyễn Thị Vạn L, sinh năm: 1975, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc: số D8/6A khu phố C, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay công ty chưa giải thể. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

[3] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Huỳnh Thị Kim A vắng mặt và nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L vắng mặt không lý do tại phiên tòa đến lần thứ hai. Do đó, Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự quy định là phiên tòa dân sự sơ thẩm vẫn tiến hành xét xử.

[4] Do giao dịch dân sự giữa các đương sự xác lập vào thời điểm Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực thi hành. Do đó, Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 làm cơ sở giải quyết.

Về các yêu cầu của các đương sự:

[5] Nguyên đơn - ông Trần Văn L yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Do đặc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Văn L có trách nhiệm liên đới hoàn trả số tiền đã nhận là 140.000.000 đồng và tuyên huỷ hợp đồng dịch vụ giữa ông L và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Do đặc Thiết kế Xây dựng L - D22.

[6] Bị đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Do đặc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Văn L vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử mà không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, cho nên được xem là từ bỏ quyền yêu cầu trình bày của mình tại Tòa án.

[7] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn – ông Trần Văn L có Luật sư Nguyễn Văn N trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên huỷ hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 giữa ông Trần Văn L và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Do đặc Thiết kế Xây dựng L - D22 ; Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Do đặc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Văn L có trách nhiệm liên đới trả số tiền 140.000.000 đồng cho ông Trần Văn L.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử tuyên huỷ hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 giữa nguyên đơn và bị đơn; Buộc Công ty TNHH Do đặc Thiết kế Xây dựng L – D22 trả cho ông L 90.000.000 đồng; Buộc bà Nguyễn Thị Văn L trả cho ông L 50.000.000 đồng. Không chấp nhận

đối với yêu cầu của ông L buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 liên đới với bà L hoàn trả cho ông L số tiền 50.000.000 đồng theo uỷ nhiệm chi ngày 21/09/2022. Về án phí: đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[9] Căn cứ vào hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 và Giấy hẹn ngày 07/04/2023 thì đại diện theo pháp luật của công ty là bà Nguyễn Thị Vạn L ký tên và đóng dấu công ty xác nhận có nhận đủ số tiền 140.000.000 đồng. Bà L ký giấy hẹn đến ngày 10/05/2023 và cam kết nếu làm hồ sơ chưa xong thì hoàn trả số tiền 145.000.000 đồng và bản vẽ cho nguyên đơn. Đây là cơ sở xác định hai bên đã xác lập giấy thanh lý hợp đồng dịch vụ bằng hình thức thoả thuận trả tiền và tài liệu, được quy định tại Điều 513, khoản 4 Điều 519 và Điều 520 Bộ luật dân sự năm 2015.

[10] Tại phiên toà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày vào ngày 21/09/2022 bà Nguyễn Thị Vạn L có đề nghị nguyên đơn đưa thêm 50.000.000 đồng, số tiền đưa thêm này sử dụng vào mục đích thực hiện hợp đồng dịch vụ đã ký ngày 25/05/2022, lúc chuyển khoản thì ghi là tiền bà L vay, do lúc đó chưa ký nhận văn bản gì về số tiền này, nhưng đến ngày 07/04/2023 bà Nguyễn Thị Vạn L lập giấy tay ký và đóng dấu công ty xác nhận có nhận số tiền 145.000.000 đồng, tuy nhiên nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền 140.000.000 đồng mà bị đơn đã nhận của nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn xác nhận số tiền nguyên đơn đưa thêm 50.000.000 đồng vào ngày 21/09/2022 là tiền hỗ trợ thêm cho việc thực hiện hợp đồng dịch vụ, không nhằm mục đích cho vay để thu lợi nhuận. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận số tiền 140.000.000 đồng là tiền dịch vụ, không phải có một phần là tiền vay do hai bên đương sự không có lập văn bản về hợp đồng vay.

[11] Ngày 10/05/2023 (tại giấy hẹn ngày 07/04/2023) có ghi thêm nội dung “... ***Nếu không có tiền Tôi tên Nguyễn Thị Vạn L sẽ hoàn tiền lại và bản***

vẽ cho anh L ...”, bà L Ký tên và đóng dấu của Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22. Như vậy, cá nhân bà L đã xác nhận công ty không có tiền thì bà L sẽ hoàn tiền cho nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L có trách nhiệm liên đới trả số tiền 140.000.000 đồng thay vì trả 145.000.000 đồng là phù hợp quy định tại Điều 520 Bộ luật dân sự năm 2015 về việc đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng dịch vụ.

[12] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử xác định thêm mối quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản, do phiếu uỷ nhiệm chi ngày 21/09/2022 chuyển khoản cho bà L tại Ngân hàng Á Châu có ghi nội dung là bà L vay 50.000.000 đồng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 trả cho ông L 90.000.000 đồng ; Buộc bà Nguyễn Thị Vạn L trả cho ông L 50.000.000 đồng ; Không chấp nhận đối với yêu cầu của ông L buộc Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 liên đới với bà L hoàn trả cho ông L số tiền 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng dịch vụ ngày 25/05/2022 và Giấy hẹn ngày 07/04/2025, ngày 10/05/2023 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 đều do bà Nguyễn Thị Vạn L cùng xác lập ký tên và đóng dấu Công ty TNHH Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 vì vậy Công ty là người có trách nhiệm trả cho nguyên đơn. Tuy nhiên, ngày 07/04/2023 bà Nguyễn Thị Vạn L ký xác nhận có nhận số tiền 145.000.000 đồng, sau đó ngày 10/05/2023 bà L ghi thêm “... Nếu không có tiền Tôi tên Nguyễn Thị Vạn L sẽ hoàn tiền lại và bản vẽ cho anh L ...”. Như vậy, cá nhân bà L đã xác nhận công ty không có tiền thì bà L sẽ hoàn tiền cho nguyên đơn. Riêng số tiền 50.000.000 đồng theo phiếu uỷ nhiệm chi ngày 21/09/2022 nguyên đơn chuyển khoản tại Ngân hàng Á Châu có ghi nội dung bà L vay, nội dung vay tiền hai bên không có lập hợp đồng vay bằng văn bản, không lãi suất, không có thời hạn vay, tại phiên toà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn xác nhận số tiền 50.000.000 đồng này sử dụng vào mục đích thực hiện hợp đồng dịch vụ ký ngày 25/05/2022

không phải hợp đồng vay tiền có lợi nhuận mà nhằm mục đích hỗ trợ thực hiện hợp đồng dịch vụ, khi đối tượng thực hiện hợp đồng dịch vụ không thành nên cá nhân bà L cam kết sẽ trả tiền thay như đã nêu tại mục [9]. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 513, khoản 4 Điều 519, Điều 520 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với hợp đồng dịch vụ.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 94, Điều 97, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 513, khoản 4 Điều 519, Điều 520 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn L đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Văn L.

2. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L – D22 và bà Nguyễn Thị Văn L có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Văn L số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đo đạc Thiết kế Xây dựng L - D22 và bà Nguyễn Thị Vạn L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự (6);
- TAND TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2);
- Chi Cục Thi hành án dân sự cùng cấp (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (5).

Ôn Kim Chi

